TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2023/HS-ST
Ngày: 15-3-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Nguyễn Thị Quy**

2. Bà **Trần Thuý Nga**

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Trần Văn Luân**- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại 2 điểm cầu; điểm cầu trung tâm phòng xét xử trực tuyến- trụ sở Toà án nhân dân huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai và Điểm cầu nhà tạm giữ Công an huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai. Toà án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 08/02/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Mai Xuân T, sinh năm 1992, tại Đồng Nai

Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam

Nơi cư trú: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa; Nghề ngH: Làm thuê; Trình độ học vấn: 03/12; con ông Mai Xuân M, Sinh năm: 1965 và con bà Đinh Thị N, Sinh năm: 1968. Anh chị em ruột: 05 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Phạm Thị T, Sinh năm 1996 (đã bỏ nhà ra đi từ năm 2019); Con: 01 người: Mai Hữu K, Sinh năm 2018 (đang ở với ông bà nội).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam ngày 24/10/2022 tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Định Quán cho đến nay.

Bị hại: Anh **Giáp Phú H**, sinh năm 1995 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà Đinh Thị N, sinh năm 1968 (*vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng:

1.Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 2004 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2.Anh Nguyễn Hồng C sinh năm 1970 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai

3.Anh Giáp Văn T, sinh năm 1996 *(vắng mặt)*

Nơi cư trú: Khu phố H Tâm 2, thị trấn Định Quán, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Giáp Phú H và Mai Xuân T là hàng xóm của nhau.

Do T có mâu thuẫn với anh H về việc T xuống ruộng lúa nhà anh H bắt cua đạp lên lúa, nên vào khoảng 14 giờ 00 ngày 26/7/2021, sau khi đi nhậu về T nhớ lại việc mâu thuẫn với anh H từ trước, bực tức T đi bộ sang nhà anh H để nói chuyện, anh H và T cự cãi qua lại với nhau, anh H thách đố T đánh anh H nên T đi về nhà T lấy 01 con dao (loại dao chặt củi) trong bếp của gia đình T và đi bộ đến nhà anh H, thấy anh H đang từ bên hông nhà bước ra sân. T cầm dao bằng tay phải chạy lại chém anh H 01 nhát từ trên xuống dưới. Thấy vậy, anh H cúi người đưa tay phải lên đỡ nên bị chém trúng vào cẳng tay phải và đầu. Sau đó, anh H được người thân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực Định Quán, còn T bỏ trốn đi khỏi địa phương, đến ngày 24/10/2022 thì bị bắt.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 0790/TgT/2022 ngày 22/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai, kết luận thương tích của anh Giáp Phú H như sau:

- Tổn thương nứt sọ đỉnh trái kích thước 10,7cm, điện não đồ không có ổ tổn thương tương ứng. Tỷ lệ 16%.
- Sẹo đỉnh trái kích thước 09x0,4cm. Tỷ lệ 02%.
- Sẹo cẳng tay phải kích thước 6,5x0,4cm. Tỷ lệ 02%.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Giáp Phú H là: **19%** (bút lục số 19, 20).

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ, số: 0515/GĐHS/2022 ngày 16/6/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đồng Nai kết luận cơ chế hình thành vết thương, hướng và lực tác động đối với thương tích của anh Giáp Phú H như sau:

- Vết thương thành sẹo đỉnh trái kích thước 09x0,4cm, nứt sọ đỉnh trái kích thước 10,7cm. Tổn thương này do vật sắt tác động trực tiếp vào vùng đỉnh trái với lực mạnh, theo hướng từ trên xuống dưới, từ trái qua phải, từ ngoài vào trong gây nên.

- Vết thương thành sẹo cẳng tay phải kích thước 6,5x0,4cm. Tổn thương này do vật sắt tác động trực tiếp vào vùng cẳng tay phải với lực đủ mạnh, theo hướng từ trước ra sau. Có thể tổn thương này có thể do nạn nhân giơ tay nên đỡ khi bị đối tượng đánh vào vùng đầu, khi do lực tác động từ trên xuống dưới, từ ngoài vào trong gây nên.

Tại bản cáo trạng số 11/CT-VKSĐQ ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, truy tố bị cáo Mai Xuân T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Mai Xuân T mức án từ 02(hai) năm 06(sáu) tháng đến 03(ba) năm tù

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000đồng, bị hại đã làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; giữa bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong bị hại không yêu cầu gì khác nên đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng:

- 01 con dao bằng sắt (loại dao chặt củi) dài 47 cm, bản dao rộng 06 cm Mai Xuân T dùng vào việc phạm tội, giá trị sự dụng không lớn đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng như sau: Bị cáo cảm thấy ân hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Từ lời khai nhận tội của bị cáo, bị hại, người làm chứng, Hội đồng xét xử xác định:

Do T có mâu thuẫn với anh H về việc T xuống ruộng lúa nhà anh H bắt cua đạp lên lúa, nên vào khoảng 14 giờ 00 ngày 26/7/2021 nên T đã có hành vi dùng 01 con dao bằng sắt (loại dao chặt củi) dài 47 cm, bản dao rộng 06 cm chém anh H gây thương tích cho anh H 19%.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các thương tích để lại trên người bị hại và các chứng cứ khác có lưu trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích", tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự .

[4] Về khung hình phạt: Bị cáo sử dụng dao là "hung khí nguy hiểm", gây thương tích cho bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 19% tạm thời, đã phạm vào tình tiết định khung hình phạt theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[5] Từ những nhận định nêu trên, có đủ cơ sở khẳng định được Cáo trạng số 11/CT-VKSĐQ ngày 03/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai cho bị cáo.

[6] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương, sau khi gây án bị cáo bỏ trốn. Vì vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức án đủ nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi của bị cáo gây ra.

[7] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình; con bị cáo còn nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[9] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra gia đình bị cáo đã thỏa thuận bồi thường cho bị hại số tiền 11.000.000đ, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

01(một) con dao bằng sắt (loại dao chặt củi) dài 47 cm, bản dao rộng 06 cm Mai Xuân T dùng vào việc phạm tội, giá trị sự dụng không lớn vì vậy tịch thu tiêu hủy.

[11] Về án phí: Theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét nhưng đề xuất hình phạt có phần nghiêm khắc.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Mai Xuân T phạm tội: **"Cố ý gây thương tích".**

2. Xử phạt bị cáo **Mai Xuân T 02 (hai)** năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo tính từ ngày 24/10/2022

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01(một) con dao bằng sắt (loại dao chặt củi) dài 47 cm, bản dao rộng 06 cm.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2023 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán và Chi cục Thi hành án huyện Định Quán)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Mai Xuân T phải nộp **200.000đ** (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được

quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Thịnh